

Số: 03/2022/QĐST-KDTM

Diên Khánh, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2022/TLST-KDTM ngày 15 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng P

Địa chỉ trụ sở: Số 25 Bis N, phường B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Thị Thanh P (sinh năm 1989) –

Chức vụ: Chuyên viên Quan hệ khách hàng cá nhân - Ngân hàng P

Địa chỉ: Tổ 13 TN, phường V, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng T – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hồng T;
Ông Lê Quốc T – sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Quốc A – sinh năm 1977

- Bà Trịnh Thị Mai H – sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Hồng T - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hồng T và ông Lê Quốc T đồng ý thanh toán cho Ngân hàng P số tiền vay tính đến ngày 20/12/2022 là 1.145.791.518đ (Một tỷ một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi một nghìn năm trăm mười tám đồng), trong đó: Nợ gốc 911.282.512 đồng; Lãi trong hạn: 34.362.116 đồng; Lãi quá hạn: 200.146.893 đồng và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 21/12/2022 cho đến khi thanh toán xong số nợ vay cho Ngân hàng. Thời hạn thanh toán là vào ngày 01/3/2023.

Sau khi bà T, ông T thanh toán xong các khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thì Ngân hàng trả lại cho bà T, ông T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 736754, sổ vào sổ cấp GCN: H01703 do UBND huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/11/2006 cho ông Lê Quốc T và bà Nguyễn Thị Hồng và Ngân hàng trả lại cho ông Lê Quốc A, ông Lê Quốc T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 323282, sổ vào sổ cấp GCN: H03589 do UBND huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/09/2009 cho ông Lê Quốc A và ông Lê Quốc T.

Trường hợp bà T, ông T vi phạm cam kết về thời gian thanh toán khoản nợ vay trên thì Ngân hàng P có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 887, tờ bản đồ số 02, xã Diên Thạnh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền ở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AG 736754, sổ vào sổ cấp GCN: H01703 do UBND huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/11/2006 cho ông Lê Quốc T và bà Nguyễn Thị Hồng T; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 108, tờ bản đồ số 40, Thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy CNQSDĐ số AP 323282, sổ vào sổ cấp GCN: H03589 do UBND huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/09/2009 cho ông Lê Quốc A và ông Lê Quốc T để thu hồi toàn bộ số nợ.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà T và ông T trả lại cho Ngân hàng P số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

2.3. Về án phí: Bà T và ông T phải chịu 23.187.000đ (Hai mươi ba triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng P tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp 21.236.000đ (Hai mươi một triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012329 ngày 15/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh - Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án T. Khánh Hòa;
- VKSND H. H;
- Chi cục THADS H. D;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Bảo Ngân